

Hồi 04

Đại náo tổng đàn Kim Kiếm Giáo

Nửa đêm, Lữ Hùng rời miếu Bà Chúa Rừng. Dưới ánh trăng chàng đi lùm lùm, men theo các bóng cây. Bâng qua suối đá tảng, chàng theo sơn mạch đi về phía có ngọn chòi cao nhô trên sườn núi. Đường đi rộng dần, đưa tới hai cánh cổng lớn ghép bằng những khúc cây rừng. Phía trong nhà cửa san sát chạy theo hình tròn ốc. Ánh đèn dầu leo lét đôi chỗ hắt qua khe cửa.

Như một con mèo, Lữ Hùng nhảy chuyền qua các mái nhà. Đến một ngôi nhà lớn rực sáng ánh đèn đuốc, chàng nằm ép xuống lắng tai nghe. Nhà cửa trong sơn thôn này đều cất trên sàn, nên tòa nhà lớn nổi bật lên như một đại lữ quán ở kinh đô. Đây là nơi tụ họp của các đường chủ trong Mê Hồn Cung. Trong số bốn người ngồi quanh bàn có một người băng kín mặt bằng vải đỏ. Lữ Hùng nhận ra đó là Lý Tu Văn, đường chủ Bắc Minh Đường.

Đợi cho người hầu rót đầy bốn bát rượu, người mặt đỏ chít khăn đầu rìu ngồi đối diện cửa sổ nói:

- Huynh đệ, chúng ta uống cạn bát rượu này để chia buồn với Lý đại ca!

Đó là Trần Đĩnh, đường chủ Nam Hoa Đường. Cả bốn người cùng uống rượu nhưng Lý Tu Văn lại đặt bát xuống, buồn ủ rũ. Chu Hư, đường chủ Đông Phương Đường thở khà một hơi dài nói:

- Tai nạn của Lý đại ca vừa đáng buồn vừa đáng giận. Con tiện tỳ bắt Lý đại ca tự móc mắt có tướng mạo quá giống cung chủ của bốn cung.

Lý Tu Văn lắc đầu:

- Đây là việc khó tin. Bọn võ sĩ quáng mắt, có đứa chỉ được thoáng thấy cung chủ một hai lần, vừa thấy tiện tỳ đã la hoảng lên. Ta cũng hoảng lây, sụp xuống làm lễ, chẳng kịp suy nghĩ. Trong đầu óc đã yên chí đó là cung chủ, lại nghe quả mắng rất gay gắt thì hồn vía đều mê muội đi. Chỉ về sau, bình tĩnh lại mới thấy nhiều điểm đáng ngờ. Tiện tỳ này rất đẹp, giống hệt như cung chủ, nhưng có lẽ y trẻ hơn nhiều, tiếng nói cũng hơi khác. Thà ta lầm y với Ngọc Cầm cô nương còn dễ hiểu hơn.

Trương Khoa, đường chủ Tây Môn Đường đập tay xuống bàn nói:

- Việc này chứng tỏ Mê Hồn Cung hiện nay có nhiều kẻ thù rất hung ác, quỷ quyết. Đầu tiên là một mục già gù toan bắt cóc Ngọc Cẩm cô nương. Sau đó là bọn đệ tử Huyền Không Động đánh lụi tả sứ của bốn cung sau khi giết chết hai đại thiên vương của Kim Kiếm Giáo. Hôm nay, Bắc Minh đường chủ bị nạn “giả cung chủ”. Ở bên kia suối Tuyết Tình đạo cô của Lục Âm Môn bị hạ sát rất nhanh bởi một kẻ vô danh. Thêm một đệ tử Huyền Không Động đến thách thức tả sứ của bốn cung quyết đấu.

Trương Đĩnh cười nhạt:

- Huyền Không Động ư? Kim Kiếm Giáo mới dạy cho Huyền Không Động một bài học chua cay, đích đáng.

Chu Hư tự rót thêm rượu đầy bát hỏi:

- Thế là thế nào? Kim Kiếm Giáo giết người Huyền Không Động, đệ tử Huyền Không Động lại trút món nợ lên đầu tả sứ Mê Hồn Cung. Huyền Không lão tặc hóa khùng rồi chăng?

- Lão chẳng khùng đâu!

Câu trả lời dõng dạc này là của một nhà sư to béo mới đi vào. Cả bọn đường chủ đều lật đật đứng dậy, chấp tay chào:

- Hữu sứ giá lâm!

Đào Khuê khoa tay, tự kéo ghế ngồi:

- Các vị đường chủ an tọa đi! Ta cho rằng Huyền Không lão tặc rất tinh khôn. Lão biết hoặc đã đoán ra sự liên minh của Kim Kiếm Giáo và Mê Hồn Cung. Đối với lão thì đánh răn, đập đầu hay đập sống lưng cũng chẳng khác.

Trương Khoa hỏi:

- Tại sao Huyền Không Động chẳng tuyên chiến với bốn cung mà chỉ đòi quyết đấu với tả sứ?

Đào Khuê mỉm cười, đưa ra cái quạt sắt dài thước rưỡi, hỏi:

- Đường chủ Tây Môn Đường, người bẻ gãy cây quạt này được chăng?

Cây quạt của Đào Khuê là một vũ khí rất lợi hại, gồm có hai mươi bốn thanh nan bằng thép tốt, dao chém chẳng gãy. Trương Khoa lắc đầu đáp:

- Tại hạ không bẻ gãy được một thanh nan nào của cây quạt này.

- Thế đấy, một nan đã khó, cả cây quạt càng khó bẻ hơn. Lão tặc Huyền Không tinh khôn, chủ trương bẻ dần từng nan một.

Trần Đĩnh vỗ tay đôm đốp:

- Ý kiến của Hữu sứ thật cao minh!

Đào Khuê đón bát rượu, uống cạn:

- Ta đã trình với cung chủ như thế, và được người cho phép xếp đặt lại công việc tuần tra, phòng vệ của bốn cung.

Chu Hư hỏi:

- Như thế là bốn cung bác bỏ việc quyết đấu của tả sứ với cao thủ Huyền Không Động sao?

Đào Khuê đáp:

- Chẳng bác bỏ, chỉ để cho chính tả sứ Thẩm Hoa Phong quyết định việc riêng của người. Còn như tiểu tử Huyền Không Động chẳng biết sống chết, đột nhập đất đai của bốn cung thì lại là chuyện khác. Bốn cung bắt buộc phải xử lý, tiêu diệt y đúng như lời cảnh báo trong chiến thư.

Trương Khoa tặc lưỡi:

- Tiểu tử Huyền Không Động đã đẩy lùi được tả sứ ắt võ công chẳng phải tầm thường!

Lý Tu Văn nói chậm rãi:

- Y xưng tên là Lữ Hùng. Quả là tay bản lĩnh. Tại hạ đã giao thủ với y một chiêu, biết sức mình chẳng phải là đối thủ của y.

Bọn đường chủ nhao nhao phản đối:

- Lý đại ca chớ tăng bốc oai phong của kẻ địch!

- Lý đại ca đang hoảng hốt, nhận định không chính xác đâu!

- Huyền Không Động chẳng ba đầu sáu tay gì!

Lý Tu Văn bưng bình lắc đầu:

- Y đã đẩy lùi tả sứ Thẩm Hoa Phong, đó là chuyện hoảng hốt ư? Nội công của y rất thâm hậu, ra tay như điện chớp, chỉ e rằng ngoài cung chủ ra, chẳng có ai ở bốn cung kìm chế được y đâu.

Lữ Hùng đã bỏ đi. Ở trung tâm các lớp nhà hình tròn ốc là một tòa nhà bằng đá hoa cương, xây giữa hồ nước, chung quanh có những hàng cây lớn. Một cây cầu gỗ rất đẹp nối liền bờ nước với tòa nhà. Dưới ánh trăng, đó là một cảnh tuyệt đẹp, một công trình hòa hợp của con người với thiên nhiên. Chỉ ở phía sau có ánh đèn hắt qua cửa sổ,

lấp lánh vàng trên một hồ nước rộng. Một pho tượng màu trắng đang ngồi nhìn đĩa đèn dầu bằng bạc. Lữ Hùng nhận ra ngay đây chính là Mê Hồn Cung Chủ. Bà rất giống Ngọc Cầm và nữ lang trên bờ suối Đá Tảng, tưởng như ba người đều được đúc ra từ cùng một khuôn tượng mỹ nhân. Cung chủ có nét già dặn hơn nhưng cái tuổi xuân sắp hết như muốn ngời sáng lên một lần cuối, tạo cho bà một sức quyến rũ bí ẩn, vừa mơ màng vừa lộng lẫy.

Thấy Lữ Hùng hiện ra ngoài cửa sổ, bà khẽ chớp mắt hỏi:

- Người là ai?

Giọng nói nhẹ nhàng, không tỏ ra ngạc nhiên cũng không giận dữ.

- Tại hạ là Lữ Hùng, người của Huyền Không Động.

- Bồn cung chẳng cho phép người của Huyền Không Động tới đây!

- Tại hạ đến gặp cung chủ chính vì việc đó!

Mê Hồn Cung chủ nhắm mắt một giây rồi mở ra:

- Việc đó đã quyết định rồi, chẳng có gì để thương lượng.

Lữ Hùng vệt rộng tấm màn gió hỏi:

- Cung chủ sẽ làm gì nếu tại hạ bắt ngờ ra tay tấn công?

Cung chủ bật cười khẽ:

- Ta ư? Tất nhiên ta sẽ giết người.

- Việc như thế đã xảy ra trên bờ suối Đá Tảng. Một đệ tử Huyền Không Động bằng hữu của Thi Đắc Châu và Thi Ngọc Cầm cô nương đã bị Tứ đại thiên vương của Kim Kiếm Giáo bất ngờ tấn công.

-Ồ!

- Tại hạ nghe tiếng hú, chạy tới tiếp viện lúc y đã kiệt sức, bị một vết chém rất sâu vào đùi.

- Ta không biết chuyện này, chỉ nghe tả sứ nói các người giết người, uy hiếp cả tả sứ, không coi Mê Hồn Cung ra gì.

Bà thở dài:

- Để ta xem lại vậy.

Lữ Hùng nói:

- Chính tả sứ Thắm Hoa Phong uy hiếp đệ tử Huyền Không Động, tấn công tại hạ sau khi bốn người Kim Kiếm Giáo thất bại. Tại hạ ngờ rằng việc này đã được Thắm Hoa Phong dàn xếp từ trước.

- Có việc ấy sao?

- Tại hạ e rằng Thắm Hoa Phong làm nhiều việc mờ ám sau lưng cung chủ.

Mê Hồn Cung chủ cau mày:

- Người đòi quyết đấu với Thắm Hoa Phong vì cố ấy ư?

- Chính thế!

Cung chủ cắn môi, nhìn rất lâu vào mắt Lữ Hùng rồi gật đầu:

- Để ta xem xét lại. Nếu lời người chẳng sai sự thật, ta sẽ thu xếp cho hai người quyết đấu tại bốn cung, giữa thanh thiên bạch nhật.

- Đa tạ cung chủ!

Lữ Hùng vừa quay đi, nghe thấy tiếng cung chủ gọi lại:

- Khoan đã, Lữ đại hiệp!

Cung chủ cầm dùi gõ vào một cái chuông nhỏ:

- Người của bốn cung sẽ tiễn đại hiệp ra khỏi sơn môn.

Lữ Hùng vòng tay chào:

- Xin tạm biệt cung chủ!

- Tạm biệt!

Lữ Hùng đi theo hai võ sĩ áo đỏ cầm đèn lồng ra khỏi Mê Hồn Cung.

oOo

Trời hừng sáng lúc Lữ Hùng đến dòng suối Đá Tảng. Một nam tử ăn mặc lối điền nhi đang đứng rửa chân ở bên kia. Khi Lữ Hùng đến gần, y bất ngờ tạt nước lên rất mạnh, mắt:

- Tiểu tử hôi thối! Người dám đánh lừa ta.

Biết đó là Tiểu Miêu, chàng không đáp, rảo bước đi thẳng.

Thiếu nữ tức giận hét theo:

- Ác nhân! Ác tặc! Ác tăng! Tiểu tử hôi thối!

Thấy chàng vẫn không quay lại, nàng ứa nước mắt, giậm chân chạy theo, níu tay lại hỏi:

- Tại sao ngươi ghét ta?

Lữ Hùng đáp:

- Tại hạ chẳng ghét cô nương!

- Tại sao gặp ta ngươi chẳng thềm đứng lại?

- Tại hạ có việc, chẳng rảnh rồi.

- Ta thừa biết đêm qua ngươi đột nhập Mê Hồn Cung hạ chiến thư. Bây giờ ngươi đi Hoàng Liên Sơn, quyết đấu với Kim Kiếm Sư Vương.

- Cô nương thật thông minh!

- Ta muốn đi với ngươi!

Lữ Hùng lắc đầu:

- Điều này không thể được, chúng ta nam nữ khác biệt, chẳng có máu mủ thân tình, quyết chẳng nên đi chung đường xa!

Tiểu Miêu đỏ mặt lên, quay nhìn chỗ khác. Lát sau, giọng nói bồng bềnh:

- Ngươi chê ta điểm gì? Tại cái tên của ta xấu xí ư? Tên ta chẳng phải Tiểu Miêu đâu. Ta sinh ra là đứa bé thiếu tháng nên mẫu thân gọi đùa ta là con mèo con. Tên thật của ta là Hoa Âm, Trần Hoa Âm.

- Cô nương họ Trần ư?

- Ta họ Trần.

- Cô nương có biết vật này không?

Lữ Hùng lấy đồng tiền ra đưa. Cô gái nhìn cái đầu tê giác kêu ơ lên một tiếng, rồi cắn môi suy nghĩ.

- Cô nương nhận ra không?

- Vật này rất quen, ta đã từng ngắm nghía một lần rồi nhưng nhất thời chưa nhớ ra.

Lữ Hùng chỉ gốc cây bên đường nói:

- Chúng ta ngồi đây nghỉ một lát. Cô nương cố nhớ giùm tại hạ!

- Việc này quan trọng lắm sao?

- Rất quan trọng!

Hoa Âm đưa trả lại đồng tiền, cắn môi nhìn ra xa. Con đường trải dài trước mặt biến đi lẫn trong màu xanh của cây rừng và những làn mây trắng nổi. Nàng bỗng cất tiếng hát. Đó là một bài hát của dân chài ở biển. Tiếng hát ngắn gọn, giọng ca đầy mạnh mẽ, lặp đi lặp lại như tiếng sóng vỗ bờ. Nàng nói:

- Đó là bài ca ta thường ca thuở nhỏ.

- Cô nương nhớ ra lai lịch của đồng tiền chưa?

- Đó không phải đồng tiền. Đó là gia huy một chi họ Trần ở Hà Nam. Ta nhớ năm ấy ở Thiên Trường, có người đưa gia huy này vào cho thượng tướng Trần Khánh Dư.

- Cô nương làm sao có mặt ở đó?

- Ta là con nuôi của vương gia. Mẫu thân ta trước khi chết đưa ta đến gửi gắm ở đó.

- Người có gia huy này diện mạo thế nào?

- Ta không thấy mặt người có gia huy, chỉ biết rằng thượng tướng và phu nhân thương lượng rất lâu rồi sai gia nhân đem trả gia huy không tiếp. Theo lời phu nhân, đó là một “kẻ bại hoại”, “đáng tru diệt”. Thượng tướng thì nói “Y luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, chỉ còn ba phần người, bảy phần thú”. Lúc đó ta mới mười hai, mười ba tuổi.

- Tại hạ rất mang ơn cô nương về phát hiện này. Xong việc Hoàng Liên Sơn, tại hạ sẽ đi Hà Nam.

Lữ Hùng vừa nói vừa đứng dậy. Thấy Hoa Âm cũng đứng dậy theo, chàng nói tiếp:

- Xin chia tay ở đây! Nếu tại hạ sống sót sẽ có ngày tái kiến.

oOo

Chàng đi một quãng không thấy Hoa Âm đi theo bèn gia tăng cước lực. Hoàng Liên Sơn thời đó là vùng hoang dã. Mấy lần hành quân qua lại của quan binh hai bên trong cuộc chiến tranh Sát Thát đã mở rộng đường xá, khai quang các lối mòn nhưng các bản làng vẫn còn rất thưa thớt. Kim Kiếm Giáo thành lập ở đây như một căn cứ thổ hào, khai thác các nguồn lợi thiên nhiên của sơn lâm.

Tổng giáo đường đặt trên một ngọn đồi phẳng, cất bằng gỗ lim, tre già và lá gồi. Bàn ghế đều phủ da cạp. Trước sân treo một lá cờ đỏ thêu ba thanh kiếm vàng.

Mười hai dũng sĩ cỡi trần, đóng khố, đeo dao ngắn, khoác khiên động, tay lủng lẳng vòng bạc, đứng dàn hàng ngang trước cửa nhà khi Lữ Hùng bước chân qua cổng.

Một tiếng hởi thánh thót từ nhà sàn bay xuống:

- Khách lạ đến bốn giáo có việc gì?

Lữ Hùng đáp:

- Đại đệ tử Huyền Không Động đến xin quyết đấu với Kim Kiếm Sư Vương!

- Thật sao?

Tiếp theo câu hỏi, một nữ nhân xuất hiện. Lữ Hùng kinh ngạc lùi lại một bước. Người này giống hệt Mê Hồn Cung Chủ, chỉ khác ở bộ đồ chạm lấp lánh những đường chỉ bạc. Chàng chấp tay hỏi:

- Phải chăng người chính là Kim Kiếm Sư Vương?

- Chính ta!

- Xin hỏi thêm: phải chăng chính người đã dùng kim kiếm sát hại môn đồ Huyền Không Động ở Ngân Sơn?

- Chính ta!

Lữ Hùng buông tay xuống nói:

- Tại hạ đến đây để quyết đấu với Sư Vương.

Lời nói vừa dứt, chàng đã vọt lên nhà sàn, xòe tay buông rơi một thanh tiểu kiếm xuống. Đó chính là ám khí Sư Vương đã phóng ra như điện chớp khi chàng vừa cất mình lên. Sư Vương cười nhạt một tiếng, nhảy lùi vào trong. Lữ Hùng lao mình theo, lại bắt được một tiểu kiếm thứ hai trong khi Sư Vương nhảy thoát ra cửa sổ. Tên nỏ tẩm độc bây giờ bắn vào như mưa rào. Lữ Hùng nhìn quanh, chụp lấy một chiếc khiên đồng lớn. Thực ra đây là một tấm gương soi mặt hàng ngày của nữ nhân. Một mặt gương đồng sáng bóng.

Nhảy ra cửa bây giờ rất nguy hiểm. Ở trong nhà cũng nguy hiểm hơn vì không tránh khỏi nguy cơ bị đốt cháy. Chàng liền co chân đạp tung vách gỗ lim, lao mình xuống giữa đám dũng sĩ. Tiếng hò hét nổi lên vang động, ánh dao khiên lấp lóe dưới ánh mặt trời. Lữ Hùng dùng Vô Tướng Quyền, xuất chiêu cực nhanh, tay đâm một người ngã gục, chân đá một người văng xa. Nhảy từng bước dài chàng thoát ra cổng, tấm gương che sau lưng bị tên bắn hàng loạt dày đến nỗi vang động như tiếng sấm. Đúng lúc chàng lọt vào bìa rừng, toan vứt bỏ tấm gương thì ánh sáng kim kiếm lại lóe lên, không phải một mà năm thanh kiếm bay tới cùng một lúc. Ở bên trái một luồng gió lạnh buốt ập tới. Chàng xoay gương đỡ năm thanh kiếm, tay trái xòe ra chém sang trái một đòn Kim

Cương Dao. Chàng vừa kịp nhận ra bàn tay lớn như cái quạt của Thẩm Hoa Phong và tiếng kêu ối chà của lão thì một loạt tên độc đã lại bay tới. Chàng nhún chân nhảy vọt lên cao, tay liệng tấm gương đồng theo hút Thẩm Hoa Phong. Lão tả sứ Mê Hồn Cung nghe gió, nhào lặn xuống đất. Tấm gương bầu dục quay tít, vượt qua người lão, bay về phía đám đông cung thủ, làm tung tóe máu đỏ khắp một vùng sân.

Chính trận đấu kinh tâm động phách này làm cho Huyền Không Động một lần nữa lừng danh trên giang hồ, Thẩm Hoa Phong và Kim Kiếm Sư Vương phải ẩn mặt một thời gian. Tin tức về trận đấu được bang chủ Cái Bang đưa đến Huyền Không Động, với bộ mặt chẳng lấy gì làm vui. Lão đặt cái bát màu nâu sẫm xuống chiếu cỏ nói:

- Thế là cây tam tiết côn của đạo trưởng lại vùng vẫy trên giang hồ. Thẩm Hoa Phong, tả sứ của Mê Hồn Cung đã bị một phen tan hồn vỡ mật. Tổng đàn Kim Kiếm Giáo ngày nay bỏ hoang. Mưa máu gió tanh do Kiếm Tiên khơi dậy đã lan rộng từ Hạ Long đến Hoàng Liên Sơn. Đệ tử của đạo trưởng được suy tôn là anh hùng vô địch, nhưng ân oán giang hồ càng kết dày đặc thêm, bao giờ mới cởi được dây?

Huyền Không đạo trưởng thở dài đáp:

- Nợ có chủ, oán có đầu. Oán tan, nợ hết thì sóng yên bể lặng!

Lão ăn mày già nói:

- Mới ngày nào lão hóa tử này đến tìm đạo trưởng, mong gỡ mối thù giữa núi La Phù và Hạ Long Môn. Không ngờ việc đó chưa xong đã thấy máu đọng ngay ở Huyền Không Động.

- Việc này chẳng liên quan đến Kiếm Tiên và Thần Long. Lữ Hùng có thù cha mẹ phải trả, có danh dự sư môn phải gánh vác. Bản thân y chẳng phải là kẻ hiếu sự, ham thích dương danh trong võ lâm.

- Lão hóa tử này đành tin lời đạo trưởng, chờ xem hành trạng của y!

Bang chủ Cái bang đi khỏi, Tiểu Long Mã nhảy đến hậu liêu, múa tay múa chân nói với Chu Ngũ:

- Đại thúc, đại thúc! Đại sư ca đã nổi tiếng rồi. Đại sư ca là anh hùng vô địch, tả sứ Thẩm Hoa Phong của Mê Hồn Cung và Kim Kiếm Sư Vương đã chạy trốn.

- Tất nhiên, tất nhiên! Chẳng bao lâu nữa đại sư ca của người sẽ được gọi là Thần Quyền Thái Bảo.

- Tại sao thế?

- Ta biết thế! Y rất ít dùng binh khí hơn đạo trưởng. Suốt hai chục năm khổ luyện võ công, đại sư ca của người rất chú trọng đến quyền cước và khí công. Vật gì rơi vào tay y cũng biến thành khí giới cả.

- Đại sư ca có địch nổi Kiếm Tiên Hồ Thiện Đạo không?

- Ôi, chớ hỏi việc đó, Tiểu Long Mã! Trong võ lâm, các cao thủ bậc nhất đều có phẩm hạnh cao. Bọn phàm phu lỗ mãng chẳng chế ngự được cái tâm hiếu động thì làm sao đạt được chỗ tinh hoa của võ đạo. Người muốn trở thành bậc kỳ nhân trong võ lâm thì phải bỏ cái lòng hiếu thắng ấy đi!

Tin tức bay vào Mê Hồn Cung, hữu sứ Đào Khuê bước vào đại sảnh thi lễ, cất tiếng nói vang động:

- Thưa cung chủ, đại đệ tử Huyền Không Động đã đột nhập tổng đàn Kim Kiếm Giáo.

- Thế rồi sao?

Giọng nói của Mê Hồn Cung Chủ lạnh nhạt. Bà vẫn đẹp lộng lẫy và xa vắng trên chiếc ngai bằng ngà voi nạm vàng.

- Thưa cung chủ, tả sứ của bốn cung có mặt ở đó đã thất bại dưới tay y, Kim Kiếm Sư Vương cũng trốn chạy.

- Thật ư?

Cung chủ bỗng bật tiếng cười ròn rã:

- Tội nghiệp Xử Nữ, bao năm nay y điên điên rồ rồ, chẳng khổ luyện võ công.

Bà dứt tiếng cười, lẩm bẩm:

- Đại sư ca tuyệt tích, Xử Nữ bỏ tổng đàn, thế là Kim Kiếm Giáo sụp đổ.

Đào Khuê hỏi:

- Thưa cung chủ, cuộc liên minh của bốn cung với Kim Kiếm Giáo bây giờ đã tan. Cung chủ định liệu thế nào?

Cung chủ đáp:

- Cuộc liên minh của bốn cung với Kim Kiếm Giáo có mục đích chống lại Huyền Không Động. Nhưng lý do đối địch với Huyền Không Động thì nay ta biết là rất mơ hồ.

Đào Khuê mỉm cười:

- Cung chủ rất cao minh! Bàn cờ thay đổi, nước cờ tất cũng phải thay theo.

Cả Mê Hồn Cung Chủ và hữu sứ đều muốn nói đến việc giải hòa với Huyền Không Động nhưng có những suy nghĩ khác nhau. Cung chủ thì chân thành muốn sửa lại một hành động hồ đồ. Đào Khuê thì cho đó là một kế sách khôn ngoan để tồn tại trên giang hồ.

Lúc rời đại sảnh, Đào Khuê đã mang theo trong ngực áo một hòa thư của Mê Hồn Cung gửi cho Huyền Không đạo trưởng. Lúc đó Lữ Hùng đang ở trên bờ sông Hồng, thuộc tỉnh Hà Nam. Việc dò tìm một chi họ Trần không có gì nổi tiếng trên một địa bàn trung châu khá rộng chẳng phải chuyện dễ. Các thị trấn, làng mạc mọc lên khắp nơi, giữa biển lúa xanh và đồng nước mênh mông. Lữ Hùng đi từ nơi này đến nơi khác, nhờ các điền nhi dẫn tới nhà các hào trưởng để thăm hỏi. Vượt sông, băng đồng, đi dọc các bờ tre, một hôm chàng đến một vùng đồng nước rải rác những cồn đất lớn nhỏ. Một chiếc đò ngang đưa chàng vào “lò vật võ”. Người lái đò cho biết ở đó có một đô vật khố đỏ họ Trần. Đô vật khố đỏ là một đô vật được xem là vô địch trong võ hội hàng năm.

Giữa đồng nước nhiều bão và gió rét, nhà cửa ở đây đều là nhà tranh, vách đất, mái nhà thấp đến ngang lưng. Đàn ông đều đóng khố, đàn bà mặc yếm thay áo cánh cho đỡ tốn vải.

Người đô vật khố đỏ đang ngồi đan sọt dưới mái nhà tranh ngược lên khi Lữ Hùng cất tiếng chào.

- Chào huynh đệ!

Ông trả lời chậm chạp, mắt không rời cây tam tiết côn. Vốn là một đô vật khố đỏ, ông luôn luôn phải sẵn sàng đáp lời thách đấu của các đô vật phương xa. Con gà tức nhau tiếng gáy, người trong nghề vật võ đều muốn giành giật danh hiệu của một đô vật quán quân.

- Tại hạ xin phép hỏi có phải chẳng các hạ là vô địch vật võ họ Trần?

- Không sai.

- Tại hạ đi tìm một chi họ Trần có gia huy là cái đầu tê giác, xin các hạ chỉ dẫn!

Vô địch đô vật kêu à một tiếng, đứng dậy. Ông trạc tứ tuần, hình vóc chẳng có gì đồ sộ nhưng các bắp thịt cuộn cuộn chạy dưới làn da rám nắng theo mỗi cử động. Vẻ mặt ông rất ngạc nhiên:

- Hôm qua cũng có người đến hỏi thăm y như thế.

- Chắc là một cô gái.

- Không sai!

- Xin các hạ chỉ dẫn!

Đô vật gật đầu, chui vào nhà. Lúc trở ra, ông xòe tay cho Lữ Hùng xem một đồng tiền có hình đầu cạp. Ông nói:

- Đây là gia huy chi họ Trần Lê, gia huy mà các hạ hỏi thăm là gia huy của chi Trần Vũ. Cao tăng tổ khảo của chúng tôi có mười hai người con, kết hôn với con gái của mười hai họ khác nhau. Người lấy vợ họ Lê là tổ chi Trần Lê, người lấy vợ họ Vũ là tổ chi Trần Vũ. Riêng chi họ dời đi Tức Mặc, phủ Thiên Trường không có họ đệm vì cụ tổ lấy vợ cùng một họ Trần.

- Các hạ chỉ dẫn thật chu đáo, tại hạ xin đa tạ! Nay tại hạ muốn tìm người thuộc chi họ Trần Vũ thì đi về phương nào?

- Ba đời nay chi Trần Vũ đã di cư về núi Yên Ngựa, cũng thuộc tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên gần đây bỗng nghe đồn rằng chi họ ấy đã tuyệt tự. Người cuối cùng mất tích đã hơn hai mươi năm, để lại một đứa con hoang nhưng lại là con gái. Cả đứa bé này cũng mất tích từ lâu.

- Tạ ơn các hạ!

- Không dám!

- Xin bái biệt!

- Chúc quý khách bình an!

Sau cái chào rất trang trọng giữa hai người chia tay. Đô vật chui vào nhà, cất gia huy lên bàn thờ gia tiên, trở ra tiếp tục đan sọt. Lữ Hùng trở ra bến đò. Lòng chàng nặng trĩu một nỗi buồn khó tả. Lai lịch của chi họ Trần Vũ và lai lịch của Trần Hoa Âm rõ ràng trùng hợp. Hoa Âm cô nương có lần nói tên cha nàng là Trần Vũ Thành. Y biến đi mất tích khỏi núi Yên Ngựa đã trên hai mươi năm, nhưng cách đây bảy tám năm y lại lộ mặt ra một lần ở phủ Thiên Trường. Y đi tìm con gái chăng? Hay y muốn cầu cạnh gì ở thượng tướng Trần Khánh Dư? Té ra Hoa Âm chẳng những là đứa con mồ côi mẹ mà còn là một đứa con hoang, mang huyết thống của một “kẻ bại hoại, đáng tru diệt”. Hoa Âm tất cũng đoán ra điều đó sau khi hỏi thăm đô vật khố đỏ. Liệu nàng có tin nổi sự thật này không? Hay nàng vẫn tiếp tục đi tìm?

Lữ Hùng hỏi người lái đò:

- Núi Yên Ngựa ở đâu? Huynh đệ có biết không?

Người lái đò chỉ tay đáp:

- Phía kia kia, chỗ bụi tre cao đó là cánh đồng Ông Bụt, chỗ luyện quân hồi đánh giặc Thất Đất. Thẳng hướng đó là ngọn núi chín mươi chín ngọn. Hôm nào trời quang mây tạnh nhìn thấy rất rõ. Núi Yên Ngựa là một ngọn núi thấp bằng giống như cái yên ngựa, bị lạc vào thung lũng rất dễ tìm.

- Xin đa tạ!

Đường đi khá xa, chạy vòng vèo qua các làng mạc, các đồng nước, càng tới gần núi, nhà cửa càng thưa thớt, người Kinh càng ít hơn người Mường. Nước da mọi người đều xanh bủng chứng tỏ đây là vùng nước độc. Đã gần đến núi Yên Ngựa, Lữ Hùng đi theo đường mòn xuyên qua một cánh rừng tranh. Một mùi hôi thoảng đưa vào mũi. Cách chàng không xa, một cái bóng vằn thấp thoáng trên gò đất, giữa đám lá cứng sắc như lưỡi mác. Thêm vài bước nữa, chàng nhận ra lý do, con cộp lớn đang rình người câu cá. Nam tử này cao lớn, mặc đồ đen, búi tóc trên đầu có cột khăn giống như người Hoa Hạ. Y ngồi dựa lưng vào một tảng đá thấp, gần bên đầm nước màu xanh rêu, bên cạnh có một thanh kiếm vỏ đồng, chuôi bằng sừng đen nhánh. Con cộp mê mỗi ngon nhưng còn e ngại đầm nước sâu trước mặt. Nó nằm ẹp bụng xuống, lết đi từng chút một, rất khẽ khàng. Vài tiếng chim rừng chọt cất lên đâu đó. Ở vùng Ngân Sơn, dân sơn cước gọi đó là tiếng chim “báo cộp”. Ở đâu chúa sơn lâm săn mồi, ở đó loài chim này lên tiếng báo hiệu. Nghe tiếng kêu này mọi vật đều lẩn trốn, im hơi, trừ lũ hươu nai ngu ngốc, lũ trâu rừng và bò tót gan lì.

Người câu cá vẫn ngồi điềm nhiên khi con cộp chỉ còn cách lưng y non mười thước. Ở khoảng cách ấy con ác thú có thể chồm tới vỗ người mà không sợ nhào xuống nước. Như được bật lên từ một khối lò xo cực mạnh, cả khối gân thịt và nanh vuốt bỗng vọt lên từ đám cỏ tranh. Người câu cá lăn tròn ra xa rất nhanh, lưỡi kiếm trắng ngời đã tuốt ra khỏi bao. Thấy con cộp gục đầu xuống bờ nước, mình vắt qua tảng đá, chỉ co giật mấy cái rồi nằm im, y tiến lại, đá ngửa con vật lên. Nhận ra con cộp đã bị giết bằng một thanh tiểu kiếm xuyên tim ngay lúc nó bay lên vỗ mồi, y cất tiếng cười:

- Tưởng ai hóa ra là Kim Kiếm Sư Vương!

Y ngạc nhiên ngưng cười khi thấy Lữ Hùng bước ra khỏi đám cỏ tranh. Y chấp tay chào:

- Cao nhân Huyền Không Động! Phải chăng các hạ là đại hiệp Lữ Hùng danh vọng lừng lẫy trên giang hồ hiện nay?

Lữ Hùng chấp tay đáp:

- Tại hạ là Lữ Hùng!

- Tại hạ là Trần Hưng Quốc, một kẻ phong trần lãnh tử, chẳng có tên tuổi gì trong võ lâm.

Lữ Hùng rút thanh tiểu kiếm ra khỏi ngực con cạp vằn. Đó là thanh kim kiếm đã hạ sát Đinh Toàn mà chàng đã nhổ ra khỏi thi hài sư đệ trong Huyền Không Động. Trần Hưng Quốc cũng trạc tuổi Lữ Hùng nhưng cao lớn hơn, tướng mạo rất anh tuấn, y nói:

- Tại hạ được đại hiệp ra tay cứu mạng khỏi nanh vuốt của loài ác thú, ơn này xin ghi nhớ!

Lữ Hùng đáp:

- Xin chớ khiêm tốn! Các hạ thừa sức để giết cạp, chẳng cần tại hạ phải ra tay.

- Đại hiệp quả có mắt tinh đời. Tại hạ đã chuẩn bị đối phó với ác thú nhưng đại hiệp ra tay đúng lúc vẫn là điều rất quý. Điều này chứng tỏ đại hiệp chẳng những có võ học cao thâm mà còn có tấm lòng quan cố đến sự an nguy của người khác. Phẩm chất ấy chẳng phải tầm thường. Tại hạ rất mong được cùng đại hiệp kết bạn!

- Tại hạ chẳng dám với cao, kết thân với người hoàng tộc!

- Ô, chớ khách sáo! Tại hạ quả là người hoàng tộc nhưng chẳng ưa sinh hoạt của cung đình nhà Trần, từ khi có trí khôn rất hồ thẹn về hành động của tiền nhân, nên tự coi mình là dân dã, chẳng thuộc mười hai chi họ.

Lữ Hùng chợt nhớ đến thái thượng hoàng nhà Trần. Đó là vị quốc chủ mang vương hiệu là Trần Nhân Tôn, hai lần đánh thắng giặc Thát Đát, nay đã bỏ cung đình đi tu, lập chùa trên núi Yên Tử. Phải chăng thái thượng hoàng cũng mang một tâm sự chua chát như Trần Hưng Quốc? Điều này thường chẳng được nói ra nhưng người trong nước đều nhớ rằng Trần Thủ Độ đã cướp đoạt ngai vàng của nhà Lý chuyển cho họ Trần bằng những thủ đoạn rất bá đạo! Bức tử vua Lý Huệ Tôn, kết hôn với Nguyên phi vừa là vợ vua Lý Huệ Tôn vừa là chị họ của chính Trần Thủ Độ. Ép Lý Chiêu Hoàng con gái Lý Huệ Tôn lấy Trần Cảnh, để rồi giáng Lý Chiêu Hoàng xuống hàng công chúa, bắt Trần Cảnh lấy chị dâu đã mang thai - vợ An Sinh vương Trần Liễu. Trần Thủ Độ vốn đã dùng thủ đoạn để đưa ngoại thích lên chiếm ngôi nhà Lý nên rất sợ việc này sẽ tái diễn với chính nhà Trần. Ông quyết tâm loại trừ cái họa ngoại thích từ gốc, bắt người hoàng tộc lấy lẫn nhau, chẳng để người khác họ có chỗ chen chân vào cung đình. Tuy nhiên, công lao trị quốc và vệ quốc của hoàng tộc lại rất lớn. Nhân tài họ Trần được đào luyện từ thời thơ ấu đều trở thành những nhân vật lãnh đạo lừng lẫy về ý chí và tài thao lược. Các thượng tướng đánh thắng các mặt trận quyết định Hàm Tử quan, Chương Dương độ đều là người trong hoàng tộc: Trần Quang Khải, Trần Nhật Duật. Có thể nói trong lịch sử nước ta, chưa có triều đại nào mà hoàng tộc sản sinh được nhiều sao sáng đến thế trong cùng một

thời. Danh hiệu Đông A được đời sau tôn là “thần tích” chẳng phải là chuyện lạ. “Đông A” vốn là hai chữ Hán, hợp thành chữ “Trần”.

Trần Hưng Quốc nói:

- Tại hạ hiện nay đang ở tạm trong hang núi Yên Ngựa với một bọn gia bộc trung thành, định khai phá vùng này thành ruộng rẫy. Mời huynh đài ghé chơi, uống với tại hạ một chén rượu để kết tình tri ngộ!

Phong độ của Trần Hưng Quốc rất cao nhã, tuy nhận là dân dã mà vẫn lộ ra cốt cách khác người. Trong hang Yên Ngựa rộng bằng một căn nhà, đồ đạc đều được chế tạo thô sơ nhưng chắc chắn. Bọn gia nhân được gọi là thằng Cả, thằng Hai, thằng Ba, đều có thái độ rất cung kính với chủ nhân. Thằng Cả ôm thanh kiếm vỏ đồng, đứng hộ vệ sau lưng Trần Hưng Quốc, thằng Hai đứng xới cơm, dâng rượu. Thằng Ba khúm núm chạy ra, chạy vào, tiếp các món xào nấu bốc khói nóng.

Vừa uống rượu, Trần Hưng Quốc vừa nói:

- Thoạt đầu nhìn thấy thanh tiểu kiếm cắm trên ngực hổ, tại hạ đã tưởng rằng huynh đài là Kim Kiếm Sư Vương. Sau thấy cây tam tiết côn mới biết huynh đài là Lữ đại hiệp của Huyền Không Động.

Câu nói này làm cả thằng Cả, thằng Hai, thằng Ba cùng mở mắt ra nhìn Lữ Hùng một cái rồi lại cụp mắt xuống, theo kiểu các tăng nhân đứng hầu phương trượng, trong một thoáng nhìn lên chúng đều để lộ những cặp mắt long lanh như điện chớp.

Lữ Hùng đáp:

- Thanh tiểu kiếm tại hạ sử dụng là một vật tại hạ mang theo từ Huyền Không Động. Nó nhắc nhở tại hạ nhớ đến mối huyết thù của sư môn.

- Tại hạ đã được nghe nói tới việc này. Kim Kiếm Sư Vương quả đã hành động rất ngạo mạn đối với Huyền Không Động, đã giết Đình nhị hiệp còn lưu lại kim kiếm, đem thi hài của Đình nhị hiệp đến phơi bên Tam Đại Hồ, rất gần động Huyền Không. Việc huynh đài một mình xông vào đại phá tổng đàn Kim Kiếm Giáo, đánh Kim Kiếm Sư Vương chạy mất tăm vừa là việc đáng làm, vừa là một kỳ tích trên giang hồ, tại hạ rất khâm phục!

- Xin chớ quá khen!

- Chẳng phải quá khen đâu! Nghe đồn rằng huynh đài chỉ trong một chiêu tuyệt kỹ vừa đánh bại năm thanh tiểu kiếm rất lợi hại của Kim Kiếm Sư Vương vừa đẩy lùi đại thủ ấn của Thẩm Hoa Phong, tả sứ Mê Hồn Cung, lại phá vỡ hàng rào cung thủ. Việc đó nghìn năm sau còn là một kỳ tích trong võ lâm.

Lữ Hùng cười lớn:

- Đó chỉ là phản ứng lúc nguy nan, chẳng phải là tuyệt kỹ.

- Thật vậy sao? Bọn gia tộc của tại hạ đây đều am hiểu chút ít võ công. Bàn bạc về trận đánh của huynh đài ở Hoàng Liên Sơn, chúng đều cho chiêu ấy là tuyệt học của quyền môn. Tại hạ cũng nghĩ đúng như thế.

Thấy Lữ Hùng im lặng, Trần Hưng Quốc chỉ tay giới thiệu:

- Bọn gia tộc của tại hạ đều là người tứ xứ. Thằng Cả này là Hoa Tư, người Thát Đát, nguyên là tùy tướng của Ô Mã Nhi, bị bắt làm tù binh nhưng xin ở lại nước ta sau khi nghị hòa. Thằng Hai này là người Ái Châu, tiếng nói hơi nặng, võ thuật cũng chủ về ngạnh công, đòn đánh cương mãnh, nhưng nội lực chẳng bằng thằng Ba kia, chuyên về nhu thuật, quyền cước chậm rãi mà hiệu lực rất lớn. Tiện đây, có cao nhân hạ cố, thằng Hai thử biểu diễn chút đỉnh cho bằng hữu của ta thưởng ngoạn!

Thằng Hai cúi đầu dạ một tiếng, đưa tay chộp vào vách đá. Y xòe tay ra, một vốc đá xanh nát vụn rơi xuống đất. Trần Hưng Quốc mỉm cười nói:

- Sức mạnh này có thể sánh ngang với Nam Cung Trường Vạn thời Đông Chu đó. Nhưng ta chẳng thích người làm sập vách động của ta. Thằng Ba nhuần nhả hơn, cho Lữ đại hiệp coi thử ngón nghề của người!

Thằng Ba đặt đĩa đồ xào xuống bàn, dạ một tiếng. Y cầm sợi dây lạt cột bánh nếp, vút thẳng ra, đập xuống góc bàn. Một góc bàn bằng gỗ gụ rất dày liền rớt xuống đất như miếng bột bị đao chém.

Lữ Hùng vỗ tay khen:

- Công phu này mới đáng gọi là tuyệt học. Vị gia tộc này có thể so sánh với Cao Ngạn ở Vạn Kiếp Môn.

Trần Hưng Quốc nói:

- Chính y đó!

Lữ Hùng hỏi:

- Còn vị kia, bóp đá nát trong tay, phải chăng là chưởng môn Thiết Trảo Đường ở Bạch Đằng Giang?

Trần Hưng Quốc gật đầu:

- Huynh đài kiến văn rộng rãi, lời đoán chẳng sai. Y chính là Nùng Đại Linh

Lữ Hùng nhìn thằng Cả đang ôm kiếm đứng hầu sau lưng Trần Hưng Quốc hỏi:

- Còn Hoa Tư tiên sinh, xin cho xem chút ít công phu được chăng?

Trần Hưng Quốc vẫy tay:

- Lữ đại hiệp muốn coi tài nghệ của người thì bước ra biểu diễn đi, chớ nên giấu diếm!

Hoa Tư dạ một tiếng, bước ra. Y xòe bàn tay ra cử động. Lá trên cây kêu lên rào rào, bay xuống như mưa, lao vào bàn tay y như bị một sức hút mạnh, không kém gì một trận cuồng phong. Công phu Cẩm Long Công ấy, trong võ lâm ít có người đạt được.

Lữ Hùng đưa chén rượu nói:

- Xin mời Hoa Tư tiên sinh một chén rượu!

Trần Hưng Quốc nói:

- Uống đi, thằng Cả!

Hoa Tư quăng nắm lá, dạ một tiếng, đón chén rượu uống cạn.

Lữ Hùng chấp tay vái Trần Hưng Quốc:

- Gia tộc của huynh đài đều là cao thủ bậc nhất trong võ lâm, tại hạ rất hổ thẹn được huynh đài coi là bằng hữu. Xin tạm biệt!

Trần Hưng Quốc đứng dậy theo:

- Huynh đài vẫn đi tìm Trần Vũ Thành sao?

- Huynh đài quả là bậc thánh, biết rõ hết mọi việc.

Trần Hưng Quốc cười lớn:

- Chẳng phải thánh đâu! Hôm qua có một cô gái tới đây, cũng hỏi tung tích của Trần Vũ Thành. Vô tình ả nói lộ ra rằng gia huy của chi họ Trần Vũ đang nằm trong tay huynh đài, ả muốn gặp Trần Vũ Thành để điều tra nguyên ủy.

Lữ Hùng nói:

- Quả thật là tại hạ đi tìm Trần Vũ Thành.

Trần Hưng Quốc lắc đầu:

- Thật đáng tiếc, tại hạ không biết người ấy. Nghe nói xưa kia y ở vùng này nhưng đã bỏ đi tuyệt tích đến hai mươi năm. Có tin đồn mười lăm năm trước đây y bị Mê Hồn Cung bắt xiềng dưới địa lao, nhưng đúng sai không rõ.

- Mê Hồn Cung không có địa lao.

- Điều này tại hạ không rõ.

- Xin bái biệt!
- Mong có ngày tái ngộ!

Nhìn theo Lữ Hùng cho đến khi khuất bóng, Trần Hưng Quốc quay vào động. Y bảo Cao Ngạn:

- Thằng Ba ra lột bộ da cộp trên bờ đầm, sau này sẽ có việc dùng.
- Quay sang Nùng Đại Linh, y nói khẽ:
- Gọi Thẩm Hoa Phong và Xử Nữ lên đây gặp ta!
- Cả hai tên gia tộc cùng quỳ một gối, chắp tay đáp:
- Xin tuân mệnh Hoàng thượng!

oOo

Lữ Hùng vừa đi qua rừng tranh vừa nghĩ thầm:

“Trong thiên hạ nếu có một người muốn chiếm ngôi Võ lâm chi vương thì người đó chính là Trần Hưng Quốc, chẳng phải Thần Long Trần Vân. Điều khó hiểu là các vị chưởng môn Cao Ngạn, Nùng Đại Linh không hiểu vì lẽ gì đã biến thành gia tộc của Trần Hưng Quốc, nhất cử nhất động đều tỏ ra hết lòng tôn kính chủ nhân, chẳng còn chút nào là hào khí của kẻ nam tử đầu đội trời, chân đạp đất.”

Đang suy nghĩ chàng bỗng khựng bước vì tiếng khóc bên đường. Tiếng khóc không lớn nhưng nghe rất nghẹn ngào, thê thảm. Chỗ này đã qua khỏi rừng tranh. Các bụi cây gai quấn đầy tơ hồng kết thành hàng rào bên cạnh đường độc đạo. Lữ Hùng rẽ cây, tiến lại gần hơn. Một cô gái quần áo tang, chít khăn xô, đang gục xuống một gò đất, bên tấm bia đề: “*Trần Vũ Thành chi mộ*”. Bên dưới có hàng chữ nhỏ: “*Bất hiếu nữ Trần Hoa Âm lập bia*”.

Chàng ngăn người ra một lát. Thiếu nữ này là Hoa Âm. Dưới gò đất kia hẳn không có hài cốt nào hết, nhưng cô gái mồ côi biết mình là con hoang, mang dòng máu của một người cha bại hoại, đã cắm bia ở đây, kể như người cha mà nàng tìm kiếm đã qua đời. Nàng chấp nhận cắt đứt tình phụ tử đúng như một đứa con gái bất hiếu. Trong đời người có lẽ chẳng có sự phân ly nào đau thương hơn sự chia rẽ giữa đạo lý và tình thân cốt nhục này. Lữ Hùng bước đến gần, khẽ gọi:

- Hoa Âm!

Cô gái nước nỏ:

- Ở đây chỉ có Tiểu Miêu, chẳng có Hoa Âm. Hoa Âm chết rồi!

Lữ Hùng nói:

- Tiểu Miêu! Hành động của cô nương khiến tại hạ rất đau lòng. Bây giờ nên đi xa chỗ này, cô nương nên quên hẳn quá khứ, sống một cuộc đời khác. Tại hạ tin rằng cô nương có đủ phẩm chất tốt đẹp để trở thành một hiệp nữ làm đẹp cho đời!

Tiểu Miêu lắc đầu đáp:

- Tiểu muội nhục nhã chẳng thiết sống nữa.

Đây là lần đầu nàng tỏ vẻ ôn nhu, tự xưng là tiểu muội với Lữ Hùng.

Chàng đáp:

- Cô nương nghĩ sai rồi. Chẳng có ai lựa chọn được người sinh ra mình. Cô nương chẳng nên buồn tủi. Hãy nhớ rằng An Sinh Vương Trần Liễu, vì cái thù mất vợ trong tay vua, đã đòi các con phải cướp ngôi nhà Trần để rửa hận cho mình. Các con đều hứa nhưng chẳng làm theo. Con An Sinh Vương Trần Liễu là Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn còn suýt chém Hưng Nhượng Vương Trần Quốc Tảng, khi Hưng Nhượng Vương tỏ ý muốn làm theo lời trăng trối của An Sinh Vương. Cô nương thấy đó, cha và con không nhất thiết có nhân phẩm giống nhau. Cha là phản tặc, con có thể là bậc hộ quốc công thần. Cô nương phải can đảm lên!

Nàng lắc đầu:

- Đa tạ Lữ đại ca! Tiểu muội ngày nay bơ vơ giữa trời đất, trên không chằng, dưới không rể, chỉ là một đứa con hoang bị vứt bỏ ngoài đời.

Lữ Hùng nắm tay nàng kéo dậy nói:

- Tiểu Miêu cô nương! Mọi người trưởng thành đều phải đi một mình trên đường đời. Dù cha mẹ có là bậc đế vương, đời mỗi người được hạnh phúc hay đau khổ đều do mình tạo lấy.

Thấy nàng đã nín khóc, chàng dịu dàng nói tiếp:

- Bây giờ tại hạ trở về kinh đô. Nếu cô nương chẳng có ý định khác thì chúng ta cùng đi cho có bạn!

Nàng bật khóc nói:

- Đa tạ đại ca có lòng nâng đỡ! Tiểu muội rất tủi thẹn!

- Hãy nghe lời ta! Quên hết dĩ vãng đi!

- Đại ca quả là người rất tốt!
- Đừng nghĩ nữa! Mọi người đều cần có bằng hữu trong cuộc đời này.

Hai người rời khỏi rặng núi mà dân Hà Nam gọi là “Rặng núi chín mươi chín ngọn”. Khi đau khổ đã nguôi, nàng kể cho chàng nghe những kỷ niệm thời thơ ấu của mình ở Thiên Trường. Nàng đã học vật võ ở đó, trước khi được cao thủ hoàng gia truyền dạy võ công.

Nàng hoàn toàn không biết lai lịch của mình cho đến khi ngẫu nhiên phát giác rằng nàng chẳng phải con đẻ của vương gia Trần Khánh Dư. Được biết tên cha là Trần Vũ Thành, nàng lên đường tìm kiếm. Nghe theo tin đồn nàng đến vùng đất của Mê Hồn Cung, mưu toan bắt sống Thi Ngọc Cầm để đánh đổi lấy cha mình bị giam dưới địa lao. Nàng thở dài nói:

- Tiểu muội chưa có kinh nghiệm giang hồ, hành động thật hồ đồ, ngu xuẩn.

Lữ Hùng mỉm cười:

- Cô nương yên tâm! Ngày nào còn đi chung đường tại hạ sẽ nhắc nhở cô nương chẳng nên hồ đồ nữa!

- Tiểu muội đã giết chết Tuyệt Tình đạo cô của Lục Âm Môn.

Lữ Hùng cau mày, dừng bước nói:

- Thật vậy sao?
- Đạo cô đó ăn nói rất thô lỗ.

Lữ Hùng lắc đầu:

- Đó là một lầm lỗi rất lớn! Cô nương chớ tiết lộ việc này! Lục Âm Môn có nhiều cao thủ rất đáng sợ.

- Tiểu muội chẳng sợ Lục Âm Môn ngày nào còn đi chung với đại ca.

- Tại hạ chẳng phải thiên hạ vô địch!

- Đại ca khiếm tốn hay đại ca chẳng muốn che chở tiểu muội?

- Cô nương mà cần che chở ư?

Nàng nhắm mắt lại giây lát rồi thở dài:

- Thật ra tiểu muội rất sợ. Vì sợ cho nên hành động quá đáng. Nếu Tuyệt Tình đạo cô đừng mắng tiểu muội là “thèm lấy chồng”, tiểu muội chắc không chấn gãy cổ mụ đầu.

Lữ Hùng thở dài:

- Chỉ vì một câu nói lỡ mồm đó thôi sao?
- Nếu đại ca bị mắng thế thì sao?
- Tại hạ sẽ cười thôi.

Nàng tròn mắt:

- Có thể thế sao?
- Có thể, nếu cô nương biết rằng mọi người đều giống như cô nương, họ có hành động quá đáng chỉ vì sợ hãi.
- Mọi người đều sợ cả sao?
- Hẳn thế! Vì cái ác đầy rẫy trong thiên hạ.

Đến đây hai người ngừng bật. Tiểu Miêu nghĩ đến cha nàng, Lữ Hùng nhớ đến Thi Đắc Châu và pháp Vô Úy của Tuệ Trung thượng sĩ. Chàng nghĩ thầm:

“Về kinh đô, ta phải ghé thăm Ngọc Cầm cô nương và Thi Đắc Châu. Đứa con cô nương ấy mang trong bụng là người của Huyền Không Động. Điều cực nhọc nhất cho ta là phải cho Ngọc Cầm cô nương biết tin Đinh Toàn đã bị Kim Kiếm Sư Vương sát hại.”

Thi Đắc Châu rất ngạc nhiên khi thấy Lữ Hùng đến lần này cùng với Tiểu Miêu. Chàng nói:

- Tuệ Trung Thượng Sĩ đã vào hoàng cung dự tiệc chay rằm tháng bảy theo lời mời của hoàng hậu. Tại hạ xin đưa Lữ đại hiệp và cô nương đến chỗ Ngọc Cầm tỷ tỷ để cùng đàm đạo. Tỷ tỷ rất mong tin của Đinh nhị hiệp!

Lữ Hùng nói:

- Huynh đài chớ nên khách sáo, gọi tại hạ là đại hiệp nữa!

Thi Đắc Châu vui vẻ đáp:

- Vậy tiểu đệ xin gọi đại hiệp là đại ca được chăng?
- Tốt lắm, ta cũng gọi huynh đài là hiền đệ.

Đi dọc đường, Thi Đắc Châu tường thuật công phu học tập của mình. Chàng nói nguyên tắc Vô Úy rất giản dị. Mọi người mang cái sợ vì không biết mình sợ, cũng không biết cái sợ nằm ở chỗ nào. Tư duy con người thường động, niệm niệm nối tiếp triền miên, giống như sóng gợn trên sông, chẳng cho nhìn thấy bản thể trong suốt của nước. Một khi nhìn thấy rõ được mình là một với hoàn vũ, tuy biến dịch hình tướng mà bản thể vẫn tịch tịnh, hằng cửu thì muôn cái sợ đều tan.

Lữ Hùng hỏi:

- Chỉ cần hiểu như thế thôi sao?

Thi Đắc Châu đáp:

- Không, cái hiểu ấy là chỗ ứng nghiệm, chẳng phải chỗ bắt đầu. Sư phụ bắt tiểu đệ nhìn chăm chú vào tấm đồ hình tổ sư Đạt Ma diện bích mà tiểu đệ không hiểu gì cả. Nhìn rất chăm chú mới thấy rõ dần những đường kinh mạch và vô số huyết đạo mà lúc trước tiểu đệ tưởng là nếp áo cà sa. Nhìn kỹ hơn nữa thấy những đốm lửa chạy từ huyết hội âm lên cột sống, vòng xuống đan điền. Thế rồi bật đi, tư duy không còn nữa, ý thức về mình và đồ hình cũng tiêu tan. Trong thân tiểu đệ bắt đầu có biến chuyển. Chân khí chạy rần rật. Có lúc đột nhiên, tiểu đệ lộn ngược người, đầu xuống dưới, chân lên trời. Chẳng phải cái ta ý thức của tiểu đệ làm thế mà cái ta khác, cái ta chân thật, vô tâm, vô hình tích. Cái ta này thoát đến, thoát đi nhưng tu luyện càng thuần thực thì nó thay thế dần cái ta ý thức cho đến lúc huyết bách hội trên đỉnh đầu mở ra. Đó là lúc muôn cái sợ đều tan, mỗi niệm sinh ra mình đều tự biết.

Tiểu Miêu đi sau lắng nghe, lúc đó mới lên tiếng:

- Đạo lý của Phật gia quả là cao sâu, tiểu muội không hiểu nổi.

Thi Đắc Châu cười:

- Cô nương chớ khiêm tốn! Cô nương là người họ Trần, tất có liên hệ xa gần với hoàng gia, lẽ nào không biết nguyên lý Thiên đạo. Nghe nói các vị vương gia, từ đại nguyên soái Trần Quốc Tuấn đến các thượng tướng đều cạo tóc đầu, thông đạt chân nghĩa của ba tạng kinh điển Phật giáo, cô nương ắt chẳng lạ gì công phu Bát Nhã huyền công hay câu nói: “Sắc không bắt dĩ”.

Ba người đã đến chỗ ở của Thi Ngọc Cầm, thấy Lữ Hùng, nàng hết sức mừng rỡ, nói:

- Từ ngày đại ca đi đến nay, tiểu muội ngày nào cũng ngong ngóng chờ tin!

Nàng không nói rõ nhưng đôi má ửng hồng lên, chứng tỏ rất mong đợi Lữ Hùng mang đến tin tức của Đinh Toàn. Lữ Hùng đáp:

- Từ ngày chia tay đó, tại hạ chưa có dịp ghé về Huyền Không Động.

Câu nói dối này làm cho chàng rất khó chịu, nên chẳng nhìn thẳng vào mắt nàng.

- Tiểu muội biết đại ca hạ sơn tất vì việc lớn của sư môn, nhưng vẫn ước mong ngày nào đó trở về Ngân Sơn, đại ca cho tiểu muội biết để đi theo, vấn an Huyền Không sư phụ!

Ngọc Cẩm cũng nói dối. Thật ra lòng nàng rất bất an, thường thấy ác mộng. Nàng muốn tận mắt được nhìn thấy Đình Toàn, báo cho chàng biết họ Đình đã có người kế tự. Nhưng nàng không thể nói rõ điều này với bất kỳ ai.

Tiểu Miêu ngồi nghe chuyện rất bứt rứt. Nàng biết cả hai người đều sợ hãi nói đến một sự thật mà Lữ Hùng biết rõ, Ngọc Cẩm cũng cảm nhận được một cách mơ hồ. Lúc trước nàng rất ác cảm với Ngọc Cẩm, cho nàng là người của Mê Hồn Cung, thủ phạm đã bắt cha nàng đem xiềng xích dưới địa lao. Bây giờ ác cảm ấy đã tan, nàng nhận thấy Ngọc Cẩm rất khả ái mà cũng rất đáng thương xót. Trong lòng nàng bỗng nảy ra ý muốn nâng đỡ, che chở như đối với người thân.

Gần đến bữa cơm, Ngọc Cẩm xin phép xuống bếp. Từ ngày đến kinh đô, nàng tự lo lấy việc bếp núc để có việc làm qua ngày cho bớt buồn. Nàng cũng yếu ăn, đôi khi mệt mỏi chỉ dùng vài củ khoai lang. Lữ Hùng bảo Tiểu Miêu:

- Cô nương chớ tiết lộ việc Đình Toàn bị Kim Kiếm Sư Vương hạ sát. Ngọc Cẩm cô nương không được khỏe mạnh, lại đang thai nghén, sợ không chịu đựng nổi đau khổ, mẹ con đều nguy.

- Có thể giấu được mãi sao?

- Tất nhiên Ngọc Cẩm cô nương sẽ biết khi tìm đến Ngân Sơn, nhưng lúc đó đã mẹ tròn con vuông.

Tiểu Miêu nói:

- Hiện nay Ngọc Cẩm cũng cần được nâng đỡ.

- Đúng! Thi Đắc Châu đang mải mê học đạo. Ngọc Cẩm cô nương rất cần có người tin cậy ở bên mình. Cô nương kham việc đó được không?

- Nếu Ngọc Cẩm cô nương ưng thuận thì tiểu muội sẵn lòng ở lại đây làm bầu bạn. Tiểu muội cũng muốn dừng chân nghỉ ngơi một thời gian.

Tiểu Miêu muốn nói rằng mục đích bôn tẩu giang hồ của nàng ngày nay không còn nữa. Người cha mà nàng tìm kiếm đã được chôn sâu dưới gò đất gần hang núi Yên Ngựa. Nhưng nàng không thể nói ra điều ấy mà không ứa nước mắt. Lữ Hùng gật đầu:

- Quyết định của cô nương rất tốt! Tại hạ sẽ nói với Ngọc Cẩm cô nương.

- Không, để chính tiểu muội nói. Tiểu muội xuống bếp giúp Ngọc Cẩm một tay lo việc bếp núc rồi sẽ chuyện trò.

Tiểu Miêu đi xuống bếp. Đắc Châu từ ngoài vườn đi vào nói:

- Lữ đại ca! Tiểu đệ vừa nhận thấy một điều rất kỳ dị. Đang đứng ngắm mấy con ong vo ve trên giàn thiên lý, tiểu đệ bỗng thấy ngón tay trở rất ngứa ngáy, chỉ muốn chỉ tay lên, giống như trẻ con. Không phải ngứa ở giữa đầu ngón tay, mà ở bên cạnh móng tay.

Lữ Hùng nói:

- Đó là huyết Thương Dương.

Đắc Châu đáp:

- Đúng là huyết Thương Dương.

Im một lát, chàng cau mày:

- Bây giờ lại ngứa cả ở huyết Thiếu Xung, cạnh móng tay út. Ôi, cả huyết Trung Xung dưới đầu ngón tay giữa.

Các ngón tay Đắc Châu co duỗi có vẻ rất khó chịu:

- Lại cả huyết Quan Xung ở móng ngón thứ tư, huyết Thiếu Thương ở cạnh ngón cái. Khó chịu quá!

Lữ Hùng ngạc nhiên nói:

- Không lẽ công phu Thập Lực Chỉ Thiên của Phật gia là có thật sao?

Đắc Châu nói:

- Tiểu đệ nắm tay lại thấy ngứa ngáy, nhột nhọt cả huyết khí, chịu không nổi! Phải buông tay ra đây.

Một loạt tiếng xẹt rất nhỏ, rất sắc bỗng vang lên trong gian nhà vắng. Bụi đất trên vách bay mù lên, mười lỗ thủng lọt vừa ngón tay đã hiện ra.

Lữ Hùng kêu:

- Đan điền! Nạp khí vào đan điền!

Đắc Châu đứng ngẩn mặt một lát, hít vào một hơi, thu lại mười thanh kiếm vô hình. Chàng nắm tay lại nói:

- Đa tạ đại ca nhắc nhở!

- Xin chúc mừng hiền đệ đã luyện được võ công tuyệt học!

- Võ công ư?

Đắc Châu cười, lắc đầu:

- Tiểu đệ chẳng quan tâm đến võ công. Đây chỉ là diệu dụng không thể nghĩ bàn của chân tâm, cũng là cái tôi chân thật. Bây giờ tiểu đệ mới hiểu tại sao bữa trước Tuệ Trung sư phụ đứng trong vườn, chỉ cử động ngón tay là hoa tự bay đến, lượn quanh người như một đám mây hồng.

- Công phu ấy tại hạ chưa từng nghe.

- Sư phụ tiểu đệ là một vị Phật sống!

Mâm cơm được bung lên. Tiểu Miêu vừa đặt chiếc mâm gỗ son xuống tấm giường tre rộng, trải chiếu cói, vừa nhìn Lữ Hùng khẽ gật đầu tỏ dấu hiệu thu xếp với Ngọc Cầm đã xong. Nàng sẽ ở lại đây bầu bạn với Ngọc Cầm.

Lúc Lữ Hùng từ biệt ra đi, ba người theo tiễn tới cổng vườn. Trời đã về chiều, chàng vừa chụp nón lên đầu thì từ xa đi lại một đôi vợ chồng già, lưng còng gập xuống, nón lá úp kín cả đầu. Đi qua khỏi cổng nhà Thi Ngọc Cầm một quãng, lão già đi trước bỗng ho lên một tiếng hỏi:

- Không ngờ hai đứa con của Mê Hồn Cung Chủ ở cả đây.

Bà già đi sau cất tiếng cười chua chát:

- Hay thật! Con gái của Trưởng Hoa cũng giống mẹ như đúc. Người xưa nay vẫn thèm khát Trưởng Hoa mà chẳng dám ngó thẳng vào mặt ỹ. Dịp này thế nào đứa con gái kia cũng bị người cưỡng bức!

Lão già cười nhạt một tiếng:

- Ta chẳng thèm khúc xương mà ta đã liệng đi cho chó!

- Người đúng là loài yêu quái!

- Ta đang nghĩ đến công việc của đức Vua giao phó. Ta sẽ bắt hai đứa nhỏ này để uy hiếp Mê Hồn Cung Chủ.

- Việc này người phải cẩn thận. Tiểu tử ác ôn phái Huyền Không dường như là bằng hữu của chúng. Ỗ còn lớn vồn ở đây thì người chớ lộ mặt ra!

- Người có đem theo Nhuyễn Cân Hương Vụ đó không? Rất tiếc lần trước ở tổng đàn Hoàng Liên Sơn, người chẳng dùng thứ ấy để chế ngự Huyền Không tiểu tặc.

- Người không nhớ sao? Ta mới chế hương vụ trong núi Yên Ngựa. Bao năm nay ta thù ghét nó, chẳng muốn nhớ đến nữa.

- Té ra người vẫn còn hận ta.

Bà già thở dài:

- Ôi, nếu ta thù hận được người thì dễ chịu biết bao! Xét kỹ ra, người đã làm việc rất hèn hạ ấy nhờ có Trương Hoa giúp đỡ. Nếu y chẳng cho người thứ hương vụ ấy thì việc xấu xa kia đã chẳng thể xảy ra. Ta phần uất chính vì thứ hương vụ ấy lại là sản phẩm độc môn của dòng họ nhà ta, ngay cả Kim Kiếm Sư Vương đại ca cũng không biết.

- Lúc này chẳng nên nói chuyện ấy nữa, Xử Nữ! Hãy lo việc bắt sống hai đứa nhỏ kia!

- Hôm qua người chẳng có ý định này.

- Đúng thế! Hôm qua ta chủ trương dùng Nhuyễn Cân Hương Vụ để đối phó với Mê Hồn Cung Chủ. Nhưng việc này quá mạo hiểm. Cung chủ chẳng ngu ngốc như người. May gặp hai đứa nhỏ này, ta mới nghĩ ra việc dùng chúng để uy hiếp Mê Hồn Cung Chủ, bắt bà ta phải tự ý đến núi Yên Ngựa châu vua.

Xử Nữ cười khanh khách:

- Trương Hoa sẽ tức giận đến nổ ruột. Nhìn mặt y lúc ấy chắc thú vị vô cùng. Người cũng cao minh lắm đó, Thẩm Hoa Phong!

Thẩm Hoa Phong bỗng đứng lại nói:

- Xử Nữ! Sao chúng ta không ra tay ngay bây giờ? Tiểu tử phái Huyền Không mới đi khỏi. Hai đứa nhỏ này hoàn toàn không biết võ công. Mỗi người chúng ta vác một đứa, thuê võng đưa về Mê Hồn Cung.

- Chớ quan tâm! Cứ việc giết đi là xong.

Thẩm Hoa Phong và Xử Nữ vừa quay trở lại. Đúng lúc ấy Thi Đắc Châu từ biệt Ngọc Cầm và Tiểu Miêu để về Thái Hà ấp. Chẳng hề ngờ đến tai họa, chàng bước đi chậm rãi dưới ánh nắng chiều. Chỉ khi bị một bà già chụp lấy tay, chàng mới ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện gì thế lão bá mẫu?

Xử Nữ gia tăng nội lực, định bóp nát cổ tay chàng nhưng bị chàng cau mày, hất lùi lại:

- Có chuyện gì thì nói, chớ hoảng hốt như thế!

Xử Nữ bị chấn động cả người, mặt tái xanh quất:

- Người phải theo ta về Mê Hồn Cung!

- Về Mê Hồn Cung ư? Lúc này ta chưa muốn trở về.

- Chẳng muốn cũng phải về!

Thanh tiểu kiếm màu vàng lóe lên. Xử Nữ đã biết Đắc Châu có nội lực rất cao thâm. Dù chàng không biết võ công, cái sức mạnh trời cho ấy cũng rất khó chế ngự. Muốn bắt được chàng cần phải chém gãy xương tỳ bà. Sau đó nếu cần thì phải cắt hết các gân mạch. Chẳng ngờ chỉ nghe tanh một tiếng rất khê. Kim kiếm bị Đắc Châu bung bay xuống hồ Lăng Bạc, chỉ để lại vài vòng nước gợn như tấm cá. Đắc Châu nhướng cao lông mày:

- Người định giết ta ư? Hung ác như thế thật đáng ghét!

Gương mặt tối lại, chàng quay mình bỏ đi, để mặc Xử Nữ đứng vịn vào gốc cây, mồm há hốc. Chỉ đến khi nghe thấy tiếng còi xé màng nhĩ, Xử Nữ mới sực nhớ đến Thắm Hoa Phong, chạy đến tiếp cứu. Trong vườn cây cối bị đánh gãy ngổn ngang, Ngọc Cầm núp người dưới mái hiên, đang nhìn Tiểu Miêu và Thắm Hoa Phong giao đấu. Hai bàn tay Thắm Hoa Phong xòe lớn như nan quạt, bốc ra hơi lạnh buốt, mỗi chưởng vỗ ra đều cuộn cuộn kinh lực, chặt gãy cây cối như búa chém. Tiểu Miêu nhào lộn như một con mèo, chuyên dùng đòn bén nhọn để chụp, xé. Nàng đã nhận ra đối phương mỗi lần xuất chưởng bên trái, đầu vai đều rung lên một cái. Đó là một lầm lỗi trong lúc luyện công, khiến tả chưởng bị giảm nhiều oai lực. Nàng bèn dồn sức tấn công sang phía đó, xé toạc một tay áo Thắm Hoa Phong, đập trúng bả vai một Kê Minh Quyền. Đây là một đòn hiểm trong nghề vật võ. Nắm tay tông ra như Kim Cang Quyền nhưng vừa tới nơi liền biến thành trảo, chộp vào huyết đạo. Đòn đánh vào vùng ngực tức khắc làm đối thủ bị ép phổi, ho rú lên rất mạnh, giống như tiếng gáy khàn vỡ của gà rừng. Thắm Hoa Phong đã trầm vai xuống rất nhanh, chỉ bị chộp vào đầu vai nhưng y cũng hoảng hốt nhảy lùi, thối còi gọi Xử Nữ đến tiếp sức. Tiếng còi làm Xử Nữ chạy tới, cũng làm cho hai người cười ngựa qua đường dừng lại. Người đàn ông nói:

- Đây là tiếng còi của bọn cướp biển, ta đã từng nghe nhiều lần ở vùng Hạ Long.

Nữ lang chỉ tay vào hiên nhà kêu:

- Nhìn kìa đại ca! Người kia chắc là chị em sinh đôi với tiểu muội.

Nàng khê giật cương. Con ngựa nhảy qua hàng rào, đi chen vào giữa Tiểu Miêu và Thắm Hoa Phong. Dường như chẳng nhìn thấy ai, nữ lang nhìn vào hiên nhà, vẫy gọi Ngọc Cầm:

- Cô nương kia ra đây!

Nghiêng mình xuống bên cổ ngựa, nàng nắm lấy cổ tay Ngọc Cầm kéo lại gần ngấm ngấm rồi bật tiếng cười rộn rã:

- Nếu mẫu thân ta đẻ con sinh đôi thì chắc chắn cô nương phải là muội muội của ta. Thật lạ lùng! Cô nương tên họ là gì?

Ngọc Cẩm đáp:

- Tiểu muội là Thi Ngọc Cẩm.

Nữ lang mỉm cười:

- Té ra cô nương là con của cô mẫu Trưởng Hoa! Hèn chi!

Phía ngoài, Xử Nữ bỗng khựng lại như bị sét đánh trước mặt người đàn ông cười ngửa. Bốn mắt gặp nhau, người đàn ông phân vân đưa tay lên bộ râu ba chòm. Xử Nữ như ngộp thở, ngã ngồi xếp xuống. Mụ bật tiếng kêu rên xiết như một con thú bị thương:

- Trần đại ca!

Người đàn ông chớp mắt, một thoáng đau đớn hiện ra trên khuôn mặt khô vế:

- Xử Nữ! Tại sao lại cải trang quái dị thế?

Ông đưa mắt nhìn Thẩm Hoa Phong vừa nhảy ra. Lão tả sứ nhìn ông, toàn thân bỗng run bần bật. Ông hỏi lão:

- Người là Trần Vũ Thành hay Thẩm Hoa Phong?

Thẩm Hoa Phong vừa lùi vừa đáp:

- Tại hạ là Thẩm Hoa Phong, xưa nay chưa từng thất lễ với Hạ Long Môn.

Mắt Trần Long quắc sáng, Xử Nữ nhảy vọt lên như lò xo, gào lớn:

- Xin tha cho!

Xử Nữ không kịp ngăn Trần Long rút đao nhưng kịp ngăn lấy chân ông khi lưỡi đao bay tới yết hầu Thẩm Hoa Phong. Mặt sầm xuống, ông khựng tay đao. Nét mặt ông biến đổi rất kỳ dị, nửa buồn, nửa chua chát. Ông nói:

- Dâm tặc! Cút đi mau! Đừng để cho ta thấy mặt ngươi lần nữa!

Không đợi nói thêm, Xử Nữ nắm tay Thẩm Hoa Phong co giò chạy như bay. Con ngựa của nữ lang nhảy qua rào trở ra. Nàng cười nói:

- Thiếu nữ giống tiểu muội như đúc kia là con gái của cô mẫu Trưởng Hoa. Y không biết võ công và rất ngu ngốc. Y cãi rằng mẹ y là Trưởng Hoa nhưng y chẳng phải là con của Kim Kiểm Sư Vương.

Trần Long Trần Vân cũng bật tiếng cười. Đôi ngựa chậm rãi chạy theo hồ về phía ngôi đền thờ nổi tiếng, được xây cất từ thời nhà Lý.

- o O o -

<http://www.nhanmonquan.com>